

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

#### 1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm giường sắt phục vụ học viên K61S nhập học bổ sung năm 2025, của Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I
- Tên gói thầu: Mua sắm giường sắt phục vụ học viên K61S nhập học bổ sung năm 2025
- Thời gian thực hiện gói thầu: 07 ngày.
- Địa điểm thực hiện: Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I.

#### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I theo đúng tiến độ kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi hoàn thành. Nhà thầu chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa. Lắp đặt hàng hóa theo vị trí yêu cầu của Chủ đầu tư
- Toàn bộ hàng hoá cung cấp cho gói thầu phải mới 100%, được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; đóng gói, vận chuyển theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Nghiệm thu, bàn giao: Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

##### 1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu phải lập và đính kèm bảng kê hàng hóa dự thầu nêu tại bảng Yêu cầu kỹ thuật bên dưới, lưu ý phải ghi rõ, tên cụ thể của 01 loại hàng hóa, thông số kỹ thuật, kí mã hiệu, hãng sản xuất, nước sản xuất, năm sản xuất của hàng hóa đó để dự thầu.

Nhà thầu phải cam kết kèm minh chứng hàng hóa chào thầu là đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật và các yêu cầu khác như quy định dưới đây và là mức yêu cầu tối thiểu phải đạt được:

#### Yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo bảng dưới đây:

| Hạng mục số | Tên hàng hóa                          | Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn  |
|-------------|---------------------------------------|--|
| 1           | Giường sắt phục vụ học viên K61S nhập | 1. Giường sắt 02 tầng<br>-Kích thước: (Dài x Rộng x Cao) (2.000 x 920 x 1.800) mm ± 2 mm |

| Hạng mục số | Tên hàng hóa                | Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn  |
|-------------|-----------------------------|--|
|             | <b>học bổ sung năm 2025</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Trọng lượng: 62 kg ± 2 kg</li> <li>-Cấu tạo:</li> <li>Được lắp ghép từ 04 bộ phận chính: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khung đầu giường</li> <li>+ Khung cuối giường</li> <li>+ Thành giường tầng trên</li> <li>+ Thành giường tầng dưới</li> </ul> </li> <li>-Khung đầu giường, khung cuối giường: Thép ống Ø48 mm được uốn cong bằng máy, ống liền không nối, dày 1,1 mm</li> <li>-Thanh đứng đầu giường, thanh đứng cuối giường, thang leo: Thép hộp vuông (20 x 20) mm, dày 0.8 mm</li> <li>- Thành giường: Thép hộp (60 x 30) mm, dày 1,1 mm</li> <li>- Thanh đỡ giát giường: Thép hộp (20 x 20) mm, dày 1,0 mm</li> <li>- Giát giường: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thép tấm CT3, dày 0.6 mm ( được ghép 07 tấm)</li> <li>+ Kích thước (Dài x Rộng): (1.920 x 150) mm ± 2 mm chân vuông cường lực 110 x 15 x 15 x 5 x 5 mm</li> </ul> </li> <li>- Cọc màn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thép hộp (16 x 16) mm, dày 0.8 mm</li> <li>+ Mỗi cọc màn có 02 đôi cọc màn đặt đối xứng nhau được gắn cố định vào từng khung đầu giường và khung cuối giường</li> </ul> </li> <li>- Giường sắt có bố trí 2 thùng đựng đồ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vị trí: Thành giường tầng dưới</li> <li>+ Chất liệu: Thép</li> <li>+ Kích thước (Cao x Rộng x Sâu): (270 x 350 x 400) mm ± 2 mm, dày 0.5mm</li> <li>+ Mỗi thùng có bố trí 01 khóa có 2 chìa, 01 móc khóa</li> </ul> </li> <li>- Áo nệm côn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thép tấm</li> <li>+ Kích thước: (55 x 35 x 20) mm, dày 2 mm</li> </ul> </li> <li>- Nệm côn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thép tấm</li> <li>+ Kích thước: (60 x 35 x 20) mm, dày 7 mm, mài vát góc 2,5 x 45 độ</li> </ul> </li> <li>- Ốp cọc màn: Thép tấm, dày 2 mm</li> <li>- Chốt hãm, móc cọc màn: Ø4 mm; đinh tán: Ø7 mm</li> <li>- Chân giường: Có đệm cao su</li> </ul> |

| Hạng mục số | Tên hàng hóa | Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn   |
|-------------|--------------|---|
|             |              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu sắc: Vân sần màu xám</li> <li>- Tiêu chuẩn thép: Khung đầu giường, khung cuối giường; Thanh đứng đầu giường, thanh đứng cuối giường, thang leo; Thành giường; Thanh đỡ giát giường; Cọc màn; Giát giường; 2 thùng đựng đồ; Áo nệm côn, ốp cọc màn: Sử dụng thép CT3 theo tiêu chuẩn ГОСТ 38-89 dùng phương pháp thử TCVN 197:2014, TCVN 198:2008</li> <li>- Lớp sơn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chiều dày lớp sơn theo tiêu chuẩn TCVN 5408:2007</li> <li>+ Đáp ứng tiêu chuẩn kiểm tra ăn mòn ISO 10289:2001 theo phương pháp thử ASTM B117.</li> <li>+ Đối với độ bền của lớp sơn phủ được kiểm nghiệm theo TCVN 8789:2011</li> <li>+ Sơn được sử dụng đáp ứng theo tiêu chuẩn TCVN 9277:2012; EN 1062-11 JIS K5668:2003</li> </ul> </li> <li><i>(Nếu nhà thầu là đơn vị sản xuất, nhà thầu phải đính kèm E-HSDT các tài liệu chứng minh tiêu chuẩn thép, lớp sơn mà sản phẩm nhà thầu sản xuất đạt yêu cầu theo Chương V E HSMT;</i></li> <li><i>Nếu nhà thầu là thương mại, thì nhà thầu phải đính kèm E – HSDT các tài liệu chứng minh tiêu chuẩn thép, lớp sơn của Nhà sản xuất ra sản phẩm mà nhà thầu chào thầu đạt yêu cầu theo Chương V E HSMT)</i></li> <li>- Yêu cầu về lắp ráp, tổng lắp: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giường sắt 02 tầng sau khi lắp hoàn chỉnh phải bảo đảm chắc chắn, cứng vững trên nền phẳng.</li> <li>+ Liên kết các bộ phận (khung đầu giường, khung cuối giường, thành giường) bằng nệm côn, dễ dàng và chắc chắn; thuận tiện cho việc tháo rời khi không sử dụng.</li> <li>+ Các vị trí hàn của sản phẩm phải được làm sạch rỉ, dầu mỡ, bụi bẩn trước khi hàn. Mỗi hàn phải đạt yêu cầu theo quy định. Các cụm chi tiết phải đảm bảo vị trí tương quan, độ song song, độ vuông góc, tính lắp lẫn ngẫu nhiên theo yêu cầu sử dụng.</li> <li>+ Liên kết các chi tiết với nhau đảm bảo chắc chắn, không bị rơi, lỏng.</li> <li>+ Cụm cọc màn liên kết với nhau bằng đinh tán, khi gấp gọn 2 cọc màn được xếp chồng lên nhau không vướng kẹt.</li> </ul> </li> <li>- Ghi nhãn: Theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất</li> <li>- Bao gói: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sau khi sản phẩm được vệ sinh công nghiệp sạch sẽ, sử dụng tấm ni lông xốp trắng dày 5 mm để bao gói chống xước.</li> <li>+ Bao gói khung đầu giường với khung cuối giường: Bao gói tại các vị trí góc, chân khung giường, thanh leo, vị trí giữ cố định cụm cọc màn.</li> </ul> </li> </ul> |

| Hạng mục số | Tên hàng hóa | Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn                        |
|-------------|--------------|--|
|             |              | + Bao gói khung mặt giường tại các vị trí góc, thành chặn. |

**Mục 2. Bản vẽ**

Không có.

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

+ Kiểm tra chất lượng hàng hoá, kiểm tra quy cách đóng gói, giám sát quy trình lắp đặt sản phẩm.

+ Hai bên tiến hành kiểm tra, thử nghiệm ngẫu nhiên (nếu có) tại địa điểm giao hàng. Chi phí phát sinh do bên bán chịu.

Với những hàng hóa không đạt yêu cầu, hai bên tiến hành lập biên bản nghiệm thu kỹ thuật. Bên Bán phải xử lý, thay thế hàng hóa khác để đảm bảo thử nghiệm đạt yêu cầu.